

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HSST

Ngày: 23/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH TỈNH TÂY NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hảo Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đỗ Thị Mỹ Hạnh**;
2. Ông **Võ Quang Truyền**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thành Danh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2018/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh H**, sinh năm 1987; Tại: Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp T, xã B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Chỗ ở: Ấp T, xã B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; CMND số: 290921515; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thu H; vợ Đặng Thị Mộng T, sinh năm 1990 (đã ly hôn), con có 02 người: lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2009; Tiền sự: Không có; Tiền án: Có 03 tiền án:

Ngày 14/5/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã Tây ninh (Nay là thành phố Tây Ninh) ra Bản án số 48 xử phạt 3 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Ngày 20/7/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (Nay là thành phố Tây Ninh) ra Bản án số 72 xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự; Tổng hợp với bản án số 48 Trần Minh H phải chấp hành hình phạt chung là 4 năm tù. Ngày 21/12/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (Nay là thành phố Tây Ninh) ra Bản án số 37 xử phạt

01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/6/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh **Võ Hữu T**, sinh năm 1994; địa chỉ: Số XX, đường P, khu phố T, phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.
2. Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1971; địa chỉ: Số XX, ấp H, xã T, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Minh H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Minh H có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, do không có nghề nghiệp, không có tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác đem bán. H sử dụng xe mô tô mượn của người quen, đi tìm nhà của người dân không người trông giữ để vào lấy trộm tài sản. Trong thời gian từ tháng 01/2018 đến ngày 12/02/2018, trên địa bàn thành phố Tây Ninh và huyện Hòa Thành, H thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của các bị hại, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 28/01/2018, H mượn xe mô tô biển số 70B1-354.53 của chị dâu tên Đặng Thị Thanh N, sinh năm 1990, ngụ ấp T, xã B, thành phố Tây Ninh điều khiển đến khu vực phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, nhìn thấy quán cà phê “C. S” của anh Võ Hữu T, sinh năm 1994, ngụ XX, đường P, khu phố T, phường S, thành phố Tây Ninh, đóng cửa, không người trông giữ. H dừng xe bên đường, lén lút dùng mỏ lết đã chuẩn bị trước bẻ khóa cửa vào bên trong quán lấy trộm 01 tivi hiệu TCL L43P6-UF 43 inch, 01 laptop hiệu Dell Vostro 5460 và 500.000 đồng. Sau đó, H điều khiển xe chở tài sản trộm được đến khu vực cầu Kỹ Nghệ gần đó thì bị người dân phát hiện nên H bỏ lại xe cùng tài sản trộm, chạy trốn thoát.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/02/2018, H tự ý lấy xe mô tô biển số 70AA-003.33 của gia đình điều khiển đến nhà anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1971, ngụ số XX, ấp H, xã T, huyện Hòa Thành, Tây Ninh, thấy nhà anh L mở cửa mà không có người trông coi. H dừng xe bên lề đường, lén lút vào nhà lấy trộm 06 chai rượu ngoại các loại để trong tủ gỗ bỏ vào túi nilon màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8800. Khi H vừa đi ra khỏi cửa nhà thì bị anh Trần Văn N, sinh năm 1976, nhà bên cạnh phát hiện truy hô nên H bỏ lại tang vật tại sân nhà anh L và lấy xe trốn thoát. Đến ngày 16/6/2018, H bị bắt tạm giam.

Tại các Kết luận định giá tài sản số 06 ngày 13/02/2018, số 31 ngày 27/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Thành kết luận:

- 01 chai rượu nhãn hiệu CHIVAS REGAL 18, thể tích 75cl, dán tem 807967, nồng độ 40%. có giá trị 1.200.000 đồng;
 - 01 chai rượu nhãn hiệu JONHNIE WALKER SWING, thể tích 75cl, dán tem 596963, nồng độ 40%, có giá trị 890.000 đồng;
 - 01 chai rượu nhãn hiệu XO BOSS ARD, thể tích 700ml, dán tem 596963, nồng độ 40%, có giá trị 870.000 đồng;
 - 01 chai rượu nhãn hiệu TEQUILA RESERVA 1800 REPOSADO, thể tích 750ml, dán tem 597650, nồng độ 40%, có giá trị 890.000 đồng;
 - 01 chai rượu nhãn hiệu ROYAL SALUTE 21 YEAR OLD BLENDED SGOTGH WHISKY, thể tích 750ml, dán tem 026206, nồng độ 40%, có giá trị 2.500.000 đồng;
 - 01 chai rượu nhãn hiệu HENNESSY V.S.O COGNAC, thể tích 70cl, dán tem E340396, nồng độ 40%, có giá trị 1.100.000 đồng;
 - 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8800 có giá trị 150.000 đồng;
- Tổng cộng 7.600.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 02/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tây Ninh kết luận:

- 01 tivi hiệu TCL L43P6-UF 43 inch có giá trị 8.100.000 đồng;
 - 01 laptop hiệu Dell Vostro 5460 có giá trị 7.000.000 đồng;
- Tổng cộng 15.100.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

Đôi chị Đặng Thị Thanh N, do không biết H mượn xe mô tô biển số 70B1-354.53 của mình để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe và không xem xét xử lý là có căn cứ.

Qua xác minh tài sản, H không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Về bồi thường thiệt hại: Anh L đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường. Anh T đã nhận lại tài sản và yêu cầu bồi thường 500.000 đồng; H đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKSHT ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành đã truy tố bị cáo Trần Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Minh H “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Minh H từ 03 (Ba) đến 04 (Bốn) năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Do vật chứng vụ án đã được trả lại cho các người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên không đặt ra giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 589 BLDS: Buộc bị cáo bồi thường cho anh T 500.000 đồng.

Bị cáo H nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận, bị cáo xin lỗi bị hại và xin lỗi mọi người.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào các ngày 28/01/2018 và ngày 12/02/2018, trên địa bàn thành phố Tây Ninh và huyện Hòa Thành, Trần Minh H thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của 02 bị hại, tài sản chiếm đoạt có tổng giá trị là 23.200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, chây lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội.

Trước đó bị cáo đã có 03 tiền án về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo H có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố bị cáo bị cáo H về tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu do có 03 tiền án.

[4] Về vật chứng thu giữ: Đã trả lại các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Anh L đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Anh T đã nhận lại tài sản và yêu cầu bồi thường 500.000 đồng; Tại phiên tòa bị cáo H đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

[6] Qua xác minh bị cáo không có tài sản, không tiến hành kê biên nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Minh H 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2018.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự buộc: Bị cáo H có trách nhiệm bồi thường cho anh T 500.000 đồng.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo H không trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả số tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước qui định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Riêng các bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Chi cục THADS huyện Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án (L).

(đã ký)

Nguyễn Hảo Phát